

Số: 30/2026/QĐST- HNGĐ

K, ngày 12 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 167/2025/TLST- HNGĐ, ngày 22 tháng 10 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Bảo Uyên Th, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Lô 3, Thanh Hà, tổ dân phố 6, phường P , tỉnh K.

- *Bị đơn*: Ông Trần Quốc H , sinh năm 1997

Nơi cư trú: Số nhà 42/14 đường Trần Thi, tổ dân phố 33, phường P , tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Bảo Uyên Th và ông Trần Quốc H .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân**: Bà Nguyễn Bảo Uyên Th và ông Trần Quốc H đồng ý thuận tình ly hôn.

* **Về quan hệ con cái**: Bà Nguyễn Bảo Uyên Th và ông Trần Quốc H không có con chung.

* **Về tài sản chung và nợ chung**: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Bà Nguyễn Bảo Uyên Th đồng ý nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0002382, ngày 16/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh K. Hoàn lại cho bà Nguyễn Bảo Uyên Th 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
 - TAND tỉnh K;
 - VKSND Khu vực 5 - K;
 - THADS tỉnh K;
 - UBND phường P, KH;
- (Giấy CNKH số: 36 quyển 01/2024

Ngày 20/6/2024).

- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hồng